

Số: 4854/BTC-CST

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2023

V/v trả lời vướng mắc về công trình
các chương trình mục tiêu quốc gia
giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định

Thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao trả lời khó khăn, vướng mắc của các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 (theo phân công tại Phụ lục kèm theo Công điện số 71/CD-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025), Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Tại Số thứ tự 02 Phân công nhiệm vụ trả lời của Bộ Tài chính ban hành kèm theo Công điện số 71/CD-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ nêu kiến nghị của tỉnh Nam Định như sau: *Tại điểm a khoản 2 Điều 17 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP chưa quy định rõ trường hợp trong dự toán có tính thuế giá trị gia tăng (GTGT).*

Tuy nhiên, tại điểm a khoản 2 Điều 17 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia quy định về nguyên tắc lựa chọn nhà thầu tham gia thực hiện gói thầu có sự tham gia của cộng đồng như sau: *Cộng đồng dân cư, tổ chức đoàn thể, tổ, nhóm thợ là người dân cư trú trên địa bàn xã có dự án, có kinh nghiệm, trình độ kỹ thuật về tổ chức thực hiện gói thầu xây dựng có quy mô nhỏ và không phức tạp.*

Nội dung quy định tại điểm a khoản 2 Điều 17 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP nêu trên liên quan đến nguyên tắc lựa chọn nhà thầu, không liên quan đến chính sách thuế GTGT.

Tuy nhiên, qua rà soát, kiến nghị nêu trên được tổng hợp theo đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định tại công văn số 2651/SKH&ĐT-QLN ngày 28/11/2022, cụ thể: *Đối với công trình do cộng đồng dân cư, tổ chức đoàn thể, tổ, nhóm thợ thực hiện thì trong dự toán có tính thuế giá trị gia tăng hay không, nếu tính thì thanh quyết toán như thế nào vì cộng đồng dân cư, tổ chức, tổ chức đoàn thể, tổ, thợ nhóm không đăng ký thuế.*

Về nội dung kiến nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về chính sách thuế GTGT

- Tại Điều 4 Luật thuế GTGT quy định như sau: “Người nộp thuế GTGT là tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT (sau đây gọi là cơ sở kinh doanh) và tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa chịu thuế GTGT (sau đây gọi là người nhập khẩu)”.

- Tại khoản 12 Điều 5 Luật thuế GTGT quy định đối tượng không chịu thuế GTGT bao gồm: “Duy tu, sửa chữa, xây dựng bằng nguồn vốn đóng góp của nhân dân, vốn viện trợ nhân đạo đối với các công trình văn hóa, nghệ thuật, công trình phục vụ công cộng, cơ sở hạ tầng và nhà ở cho đối tượng chính sách xã hội”.

- Tại khoản 3 Điều 8 Luật thuế GTGT quy định: “Mức thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này”.

- Tại khoản 12 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 30/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế GTGT quy định đối tượng không chịu thuế như sau: “Duy tu, sửa chữa, xây dựng bằng nguồn vốn đóng góp của nhân dân (bao gồm cả vốn đóng góp, tài trợ của tổ chức, cá nhân), vốn viện trợ nhân đạo đối với các công trình văn hóa, nghệ thuật, công trình phục vụ công cộng, cơ sở hạ tầng và nhà ở cho đối tượng chính sách xã hội.

Trường hợp có sử dụng nguồn vốn khác ngoài vốn đóng góp của nhân dân, vốn viện trợ nhân đạo mà nguồn vốn khác không vượt quá 50% tổng số nguồn vốn sử dụng cho công trình thì đối tượng không chịu thuế là toàn bộ giá trị công trình.

Trường hợp có sử dụng nguồn vốn khác ngoài vốn đóng góp của nhân dân, vốn viện trợ nhân đạo mà nguồn vốn khác vượt quá 50% tổng số nguồn vốn sử dụng cho công trình thì toàn bộ giá trị công trình thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

Đối tượng chính sách xã hội bao gồm: người có công theo quy định của pháp luật về người có công; đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp từ ngân sách nhà nước; người thuộc hộ nghèo, cận nghèo và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.”.

Căn cứ quy định nêu trên, pháp luật thuế GTGT hiện hành đã có quy định cụ thể về các hoạt động xây dựng công trình và tỷ lệ nguồn vốn thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT; các hoạt động xây dựng công trình thuộc đối tượng chịu thuế GTGT thuế suất 10%.

Theo đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định chỉ đạo chủ đầu tư công trình thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia liên hệ với cơ quan quản lý thuế địa phương để được hướng dẫn áp dụng chính sách thuế GTGT cho phù hợp đối với từng trường hợp cụ thể.

2. Về dự toán, thanh toán, quyết toán công trình xây dựng

Nội dung này thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; do vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định chỉ đạo chủ đầu tư công trình thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia có văn bản gửi Bộ Xây dựng để được hướng dẫn thực hiện theo quy định.

Bộ Tài chính có ý kiến đề Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định biết và thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Vụ PC, Vụ NSNN, Vụ ĐT, TCT;
- Lưu: VT, CST (06b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn